

## **Đặt vấn đề**

Trong xu thế toàn cầu hóa nền kinh tế thế giới hiện nay quan hệ thương mại quốc tế ngày càng phát triển đa dạng và phức tạp, tranh chấp trong trao đổi thương mại quốc tế là điều khó tránh khỏi, đòi hỏi phải có một cơ chế giải quyết tranh chấp một cách thỏa đáng. hiện nay phần lớn các quốc gia trên thế giới đều là thành viên của tổ chức thương mại thế giới (WTO) và tổ chức này ngày càng lớn mạnh nên vai trò của WTO trong việc giải quyết tranh chấp cũng ngày càng tăng lên và hệ thống giải quyết tranh chấp cũng ngày càng hoàn thiện hơn. nhằm có một cách nhìn tổng quan hơn về vai trò của tổ chức thương mại WTO trong việc giải quyết các tranh chấp thương mại quốc tế em xin chọn đề tài “***bình luận vai trò của tổ chức thương mại thế giới WTO trong giải quyết các tranh chấp quốc tế***”. Do đây là một đề tài lớn và do dung lượng của bài làm nên cho dù em có cố gắng trình bày ngắn gọn nhất cũng không thể tránh khỏi những thiếu sót, em rất mong nhận được những ý kiến đánh giá của các thầy cô giáo để bài viết này được hoàn thiện hơn. Em xin cảm ơn!

## **Giải quyết vấn đề**

### ***1. Định nghĩa thương mại quốc tế, tranh chấp thương mại quốc tế***

#### ***1.1 Định nghĩa thương mại quốc tế***

Theo quan điểm cá nhân thì thương mại quốc tế là việc con người trao đổi hàng hóa, trao đổi dịch vụ hoặc sở hữu trí tuệ nhằm kiếm lợi nhuận, mà giao dịch này lại mở rộng ra ngoài đường biên giới của một quốc gia như quốc tịch của những người tham gia giao dịch là khác nhau, hàng hóa là đối tượng của hợp đồng di chuyển qua biên giới, hợp đồng được thực hiện ở những nước khác nhau, căn cứ phát sinh, thay đổi chấm dứt xảy ra ở nước ngoài, nói tóm lại là thương mại quốc tế là trao đổi thương mại có yếu tố nước ngoài.

#### ***1.2 Định nghĩa tranh chấp thương mại quốc tế***

Tranh chấp thương mại quốc tế là những tranh chấp phát sinh bắt nguồn từ các giao dịch thương mại quốc tế cho dù nó có hay không có hợp đồng. tranh chấp thương mại quốc tế là tranh chấp có tính chất quốc tế phát sinh khi có mâu thuẫn trong lĩnh vực thương mại của các chủ thể của luật quốc tế.

### ***2. Tầm quan trọng của WTO trong việc giải quyết các tranh chấp thương mại quốc tế***

Một hiệp định quốc tế tốt nhất sẽ không có nhiều giá trị nếu những nghĩa vụ của hiệp định này không được thực thi khi một trong các bên cam kết không

tuân thủ những nghĩa vụ này. Do vậy một cơ chế giải quyết tranh chấp hiệu quả sẽ làm tăng giá trị thực tiễn của các cam kết mà các bên ký kết đã chấp thuận trong hiệp định quốc tế. việc các thành viên của WTO đã thành lập ra một hệ thống giải quyết tranh chấp trong vòng đàm phán uruguay đã nhấn mạnh tầm quan trọng rất lớn của việc tất cả các nước trong WTO tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo hiệp định WTO.

Việc giải quyết tranh chấp một cách kịp thời và theo cách thức được xây dựng chặt chẽ là rất quan trọng. nó sẽ giúp hạn chế các tác động bất lợi của các mâu thuẫn không được giải quyết trong thương mại quốc tế và làm hạn chế đi sự bất bình đẳng giữa các bên tham gia trên cơ sở các quy định của pháp luật thay vì cho phép bên có sức mạnh quyết định kết quả. Đa số cho rằng hệ thống giải quyết tranh chấp của WTO là thành quả chính của vòng đàm phán uruguay. Sau khi hiệp định WTO có hiệu lực vào năm 1995 hệ thống giải quyết tranh chấp đã nhanh chóng thể hiện được tầm quan trọng trên thực tế, bởi các thành viên thường xuyên phải sử dụng cơ chế này.

### *2.1 WTO đóng vai trò như là trọng tài và trung tâm trong việc giải quyết các tranh chấp thương mại quốc tế*

Ngày nay các nền kinh tế phát triển trên thế giới (trừ nga) và hầu hết các nước đang phát triển đều là thành viên của tổ chức thương mại thế giới WTO, cũng như liên hợp quốc WTO đã là một tổ chức liên chính phủ mang tính phổ cập mà hầu hết các quốc gia trên thế giới đều là thành viên. Việc các thành viên của WTO những năm gần đây kiện cáo nhau các vụ tranh chấp trong lĩnh vực thương mại và yêu cầu WTO giải quyết đây là một dấu hiệu tốt điều này cho thấy rằng không phải là pháp luật quốc tế đang bị coi thường bị xem nhẹ mà đây chính là việc các thành viên đang ngày càng tin tưởng năng lực của tòa án và coi trọng pháp luật. về tổng quan đó là những gì đang diễn ra tại WTO không ai muốn nhìn thấy cảnh các nước tranh chấp với nhau tuy nhiên khi các tranh chấp này là không thể tránh khỏi thì tốt hơn hết là các tranh chấp thương mại được giải quyết phù hợp với các quy định đã được thỏa thuận ở cấp độ luật quốc tế. việc số lượng tranh chấp thương mại quốc tế ngày càng tăng chỉ đơn giản là kết quả của sự mở rộng thương mại quốc tế và các quy định ngày càng chặt chẽ đã được nhất trí tại vòng đàm phán uruguay và nếu như WTO ngày càng được yêu cầu nhiều hơn để giải quyết tranh chấp điều này cho thấy niềm tin vào tổ chức quốc tế này ngày càng tăng. Tuy nhiên WTO chỉ có quyền làm trọng tài giải quyết các tranh chấp thương mại quốc tế khi cả hai bên đều là

thành viên của tổ chức này và khi một trong hai bên yêu cầu sự có mặt của WTO trong việc giải quyết tranh chấp. điều này dẫn đến hiện tượng các quốc gia khi có tranh chấp thương mại nhưng không yêu cầu WTO giải quyết thì họ cũng chỉ biết đứng ngoài cuộc chơi mà thôi.

## *2.2 WTO ưu tiên giải quyết tranh chấp mà không đưa ra phán quyết một đóng góp rất lớn*

Bởi lẽ WTO ưu tiên các quốc gia tranh chấp hòa giải thương lượng tìm ra một giải pháp tối ưu tránh xung đột, hơn nữa việc giải quyết tranh chấp là cơ sở của hệ thống thương mại đa phương và là sự đóng góp vô cùng lớn của WTO cho sự ổn định của nền kinh tế thế giới, nếu không có các phương tiện giải quyết tranh chấp hệ thống thương mại dựa trên các quy tắc sẽ không còn tác dụng khi không thể áp dụng các nguyên tắc đó. WTO giải quyết tranh chấp nhằm bảo vệ sự tôn nghiêm của pháp luật, và làm cho hệ thống thương mại vững chắc hơn và có thể dự báo được, hệ thống dựa trên các quy tắc đã được xác định rõ ràng kèm theo một lịch trình cụ thể để xem xét một vụ kiện. dựa trên các nguyên tắc công bằng, nhanh chóng, hiệu quả và chấp nhận được các thành viên đã nhất trí sử dụng cơ chế đa phương để giải quyết các tranh chấp.

## *2.3 Việc giải quyết tranh chấp được tiến hành đúng với các nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế*

Cơ quan giải quyết tranh chấp là đại hội đồng gồm tất cả các thành viên của WTO chịu trách nhiệm giải quyết các tranh chấp, đây là cơ quan duy nhất thành lập nhóm chuyên gia có khả năng chịu trách nhiệm xem xét vụ kiện, đề thông qua hay bác bỏ kết quả của nhóm chuyên gia và kết quả của quá trình xét xử phúc thẩm cơ quan này giám sát việc thực hiện các quyết định và khuyến nghị và có quyền cho phép các biện pháp trả đũa nếu nước kia không tuân thủ các quyết định của cơ quan này đưa ra. Các bên tranh chấp trong khuôn khổ của WTO khi xảy ra tranh chấp đều dựa theo những nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế là công bằng, nhanh chóng, hiệu quả và chấp nhận được.

## **3. Cơ chế và thủ tục giải quyết tranh chấp WTO rất vượt trội**

### *3.1 Giải quyết tranh chấp.*

Đây là cột trụ chính của hệ thống mậu dịch đa phương, và WTO xem nó là một đóng góp độc đáo của họ để ổn định nền kinh tế toàn cầu. Giải quyết tranh chấp (GQTC) là trách nhiệm của Cơ quan GQTC (Dispute Settlement

Body). Cơ quan này có độc quyền thành lập các Ban hội thẩm GQTC (Dispute Settlement Panels) gồm những chuyên viên để xem xét vụ khiếu kiện. Nó cũng có độc quyền chấp nhận hay bác bỏ các kết luận của các Ban hội thẩm GQTC. Nó giám sát việc thi hành luật lệ và các khuyến nghị, có quyền cho phép áp dụng biện pháp trả đũa thương mại (retaliation) đối với nước thành viên không chấp hành luật lệ. Ban hội thẩm GQTC chính thức giúp Cơ quan GQTC ra phán quyết hay khuyến nghị (ruling or recommendation). Báo cáo sau cùng (final report) của Ban hội thẩm GQTC chỉ có thể bị bác bỏ khi nào được sự đồng thuận (consensus) của Cơ quan GQTC. Thực tế, thường khó có thể đảo lộn kết quả làm việc của Ban hội thẩm.

Báo cáo sau cùng của Ban hội thẩm thường phải trao cho hai bên tranh chấp trong vòng sáu tháng, hoặc ba tháng nếu là trường hợp khẩn cấp (thí dụ: hàng hóa dễ hư hỏng). Ba tuần sau khi trao báo cáo cuối cùng cho hai bên tranh chấp, Ban hội thẩm GQTC sẽ thông báo cho tất cả các nước thành viên kết quả này. Khi xét thấy có sự vi phạm luật lệ, nguyên tắc của WTO, Ban hội thẩm sẽ khuyến nghị biện pháp xử lý. Trừ phi Cơ quan GQTC đồng thuận bác bỏ, báo cáo sau cùng của Ban hội thẩm sẽ trở thành phán quyết hay khuyến nghị của Cơ quan GQTC trong vòng 60 ngày.

### 3.2 Chống án (Appeals)

Cả hai bên nguyên, bị đều có quyền chống lại phán quyết của Cơ quan GQTC. Mỗi bên sẽ được ba thành viên của một Cơ quan Phúc thẩm (Appellate Body) lắng nghe. Cơ quan Phúc thẩm do Cơ quan GQTC thành lập gồm 7 thành viên thường trực, có nhiệm kỳ 4 năm, am hiểu luật lệ và mậu dịch quốc tế, không bị liên hệ ràng buộc với bất kỳ chính phủ nào. Thông thường việc chống án không được kéo dài quá 60 ngày, nhưng có thể tối đa là 90 ngày. Trong vòng 30 ngày Cơ quan GQTC có thể chấp nhận hay bác bỏ việc chống án bằng nguyên tắc đồng thuận.

### 3.3 Thi hành phán quyết.

Nước vi phạm nên mau chóng sửa chữa lỗi. Nếu tiếp tục vi phạm, họ phải bồi thường thiệt hại hay bị phạt thích đáng. Để trừng phạt, Cơ quan GQTC có thể ủy quyền cho bên nguyên cáo thắng kiện áp dụng các biện pháp trả đũa (trừng phạt thương mại). Những biện pháp như vậy có hiệu quả rất lớn nếu nước thi hành có nền kinh tế mạnh như Mỹ hay Liên minh châu Âu (EU). Ngược lại,



tác dụng trừng phạt không có ý nghĩa nếu nước thắng kiện yếu hơn nước thua kiện về kinh tế, chính trị, quân

#### **4. Hệ thống này có cả những ưu điểm và nhược điểm**

Về nhược điểm : Thứ nhất phương thức đồng thuận phủ quyết (hay đồng thuận tiêu cực)

đồng nghĩa với việc hầu như các báo cáo (của Ban hội thẩm hoặc của Cơ quan Phúc thẩm) đều được thông qua tại DSB. Điều này dẫn đến tình trạng các báo cáo khuyến nghị được thông qua dễ dàng hơn nhiều nhưng khả năng thực thi thì lại giảm sút.

Thứ hai, về nguyên tắc, nếu bên vi phạm không tự nguyện thực hiện các khuyến nghị của DSB thì bên kia có thể yêu cầu DSB cho phép thực hiện các biện pháp trả đũa. Tuy nhiên, biện pháp trả đũa có thể không có ý nghĩa hoặc ít có hiệu quả nếu nước trả đũa là nước đang phát triển.

Thứ ba, nhiều qui định được xem là “ưu tiên” cho các nước đang phát triển trong cơ chế giải quyết tranh chấp của WTO có ý nghĩa rất mờ nhạt trên thực tế: có qui định chỉ mang tính tuyên bố hơn là qui định thực tế (ví dụ qui định về nghĩa vụ của các Bên tranh chấp “đặc biệt lưu ý” đến quyền lợi của các nước đang phát triển: nội hàm của khái niệm “đặc biệt lưu ý” không được qui định rõ cũng không được xác định rõ trong các báo cáo của các ban hội thẩm hay của cơ quan phúc thẩm); có qui định trên thực tế rất ít hiệu quả (ví dụ trách nhiệm trợ giúp pháp lý của Ban Thư ký WTO trên thực tế do một số ít cá nhân thực hiện, không thể đáp ứng đủ nhu cầu to lớn về trợ giúp pháp lý của các nước đang phát triển là thành viên WTO)

Thứ tư, cơ chế giải quyết tranh chấp trong WTO có xu hướng thiên về các yếu tố kỹ thuật, pháp lý đòi hỏi các bên tham gia phải có một đội ngũ chuyên gia kinh tế, pháp lý giàu kinh nghiệm. Đối với các nước đang phát triển, đây thực sự là một thách thức không nhỏ. Kinh nghiệm cho thấy các nước đang phát triển khi tham gia tổ tụng giải quyết tranh chấp thương mại trong khuôn khổ WTO đều phải thuê các luật sư, chuyên gia tư vấn pháp lý và chuyên môn của nước ngoài với những mức chi phí mà không phải nước nào cũng chấp nhận được.

Bất chấp thời hạn một quy trình giải quyết tranh chấp đầy đủ vẫn chiếm một khoảng thời gian đáng kể, trong suốt thời gian đó bên khởi kiện phải liên tục chịu các tổn hại về kinh tế nếu giải pháp đang cân nhắc thực sự trái với WTO.

Ngay cả trong trường hợp nguyên đơn thắng kiện, không một biện pháp tạm thời nào có thể bảo vệ được lợi ích kinh tế và thương mại của họ trong suốt quá trình tranh chấp đang được giải quyết. Hơn nữa thậm chí sau khi thắng kiện nguyên đơn cũng không nhận được bất kỳ khoản bồi thường nào cho những thiệt hại mà họ phải gánh chịu trong suốt thời gian bị đơn thực hiện phán quyết của tòa. Không một bên “thắng kiện” nào được bồi thường từ phía bên kia cho những chi phí tư pháp và họ phải trả. Trong trường hợp các quốc gia thua kiện không thi hành phán quyết không phải tất cả các thành viên đều có khả năng thực tiễn để viện dẫn đến quyền được tạm dừng thực hiện nghĩa vụ hay đủ khả năng để sử dụng biện pháp trả đũa.

*Ưu điểm:* thứ nhất bảo đảm các quyền và nghĩa vụ của các quốc gia thành viên theo Hiệp định WTO: Hệ thống giải quyết tranh chấp WTO là một hệ thống chặt chẽ và quan trọng đối với việc giải quyết mâu thuẫn trong thương mại quốc tế và làm dịu đi những bất bình đẳng giữa các quốc gia mạnh và yếu. Thay vì việc bên mạnh có đủ khả năng quyết định kết quả của các mối quan hệ, mâu thuẫn như trước kia, với hệ thống giải quyết tranh chấp WTO, các tranh chấp đã được giải quyết trên cơ sở các quy định pháp luật quốc tế. Nhờ cơ chế giải quyết tranh chấp này, các thành viên WTO có thể đảm bảo rằng, các quyền của mình theo Hiệp định WTO được thực hiện. Khi một thành viên có sự không tuân thủ theo Hiệp định WTO, hệ thống giải quyết tranh chấp sẽ đưa ra cách giải quyết bằng một quyết định độc lập buộc phải thi hành ngay và nếu thành viên thua kiện không chịu thi hành thì sẽ có thể bị trừng phạt thương mại.

Thứ hai giải quyết tranh chấp nhanh chóng: Hệ thống giải quyết tranh chấp của WTO bao gồm các thủ tục tương đối cụ thể về cả các bước tiến hành cũng như thời gian tương ứng. Có thể nói, hệ thống giải quyết tranh chấp của WTO hoạt động tương đối nhanh và hơn rất nhiều so với hệ thống giải quyết tranh chấp trong nước hoặc các hệ thống tài phán quốc tế khác.

Thứ ba làm rõ các quyền và nghĩa vụ của mỗi quốc gia thành viên WTO: Các quyền và nghĩa vụ của quốc gia thành viên được quy định trong Hiệp định WTO thường mang tính bao trùm và có thể được hiểu theo nhiều cách khác nhau, nguyên nhân chính là do các hiệp định quốc tế này thường là kết quả của các vòng đàm phán đa phương. Hệ thống giải quyết tranh chấp có mục tiêu làm rõ các quy định của Hiệp định WTO phù hợp với những quy tắc về

tập quán trong giải thích công pháp quốc tế ở mỗi tranh chấp cụ thể nhằm làm rõ các quyền và nghĩa vụ áp dụng cho các bên tranh chấp.

Thứ tư đảm bảo sự an toàn và dự báo trước cho hệ thống thương mại đa phương: Mục tiêu của hệ thống giải quyết tranh chấp là bảo đảm có một hệ thống hoạt động trên cơ sở quy định pháp luật, tin cậy, hiệu quả và nhanh chóng để giải quyết các tranh chấp liên quan đến việc áp dụng các điều khoản của Hiệp định WTO, thông qua đó làm hệ thống thương mại trở nên an toàn hơn và có khả năng dự đoán trước.

### **5. Các phương thức giải quyết tranh chấp khác**

Ngoài cơ chế của DSB, các nước thành viên WTO còn có thể sử dụng những phương thức giải quyết tranh chấp khác trong Công pháp quốc tế như trọng tài liên quốc gia (interstate arbitration), trung gian (mediation) và hoà giải (conciliation). Điều 25 Thỏa thuận DSU quy định các nước thành viên có thể giải quyết tranh chấp với nhau thông qua trọng tài đối với những tranh chấp nếu các nước này thoả thuận nhất trí sử dụng cơ chế này và chấp nhận tuân thủ quyết định của trọng tài. Các nước cũng có thể sử dụng cơ chế trung gian hoặc hoà giải của một bên thứ ba. Riêng đối với những tranh chấp mà một bên là nước kém phát triển nhất thì Tổng giám đốc có thể đứng ra làm trung gian hoặc hoà giải. Ngoài cơ chế giải quyết tranh chấp chung ra, một số hiệp định thương mại đa biên của WTO cũng quy định những cơ chế giải quyết tranh chấp đặc biệt. Ví dụ như Hiệp định về trợ cấp có quy định thủ tục riêng về giải quyết tranh chấp liên quan đến hàng dệt trước Cơ quan giám sát hàng dệt. Trong trường hợp các quy định về cơ chế giải quyết tranh chấp đặc biệt khác với những quy định về cơ chế giải quyết tranh chấp chung thì những quy định trong cơ chế đặc biệt thắng thế.

### **Kết thúc vấn đề**

Như vậy qua một số phân tích bình luận về vai trò của tổ chức thương mại thế giới (WTO) chúng ta nhận thấy rằng WTO ngày càng có nhiều đóng góp cho nền thương mại thế giới. đặc biệt là hệ thống giải quyết tranh chấp (xương sống của nền thương mại toàn cầu). Vai trò ngày càng quan trọng của WTO trong việc giải quyết các tranh chấp quốc tế và sự tin tưởng của cộng đồng quốc tế vào tổ chức quốc tế liên chính phủ mang tính chất phổ cập này.